

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 41/2022/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La  
giai đoạn 2022-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12  
năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số  
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết  
một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;  
Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy  
định chi tiết một số điều Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định  
số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi  
tiết một số điều của Luật Du lịch;*

*Xét Tờ trình số 150/TTr-UBND ngày 24 tháng 08 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 315/BC-VHXH ngày 29 tháng 8 năm 2022.  
của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân  
dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn  
tỉnh Sơn La, giai đoạn 2022-2026, như sau:



1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ đối với hoạt động đầu tư khai thác, kinh doanh trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2026.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tham gia các hoạt động phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La

b) Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Sơn La theo quy định tại Nghị quyết này.

c) Chính sách này không áp dụng đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân hoạt động kinh doanh du lịch đang trong tình trạng: phá sản, tạm ngừng hoạt động, mất khả năng chi trả, có đơn thư khiếu nại, tố cáo; đang trong quá trình giải thể, vi phạm pháp luật, bị cơ quan chức năng điều tra, truy tố.

## 3. Nguyên tắc áp dụng

a) Bảo đảm công khai, minh bạch về nội dung chính sách, đối tượng hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mức hỗ trợ và kết quả thực hiện;

b) Trong cùng một thời điểm nếu có nhiều chính sách ưu đãi và hỗ trợ từ nhà nước với cùng nội dung và đối tượng hỗ trợ, thì được hưởng mức hỗ trợ cao nhất từ kinh phí ngân sách nhà nước;

c) Trường hợp một Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân thực hiện đầu tư nhiều nội dung khác nhau của chính sách khuyến khích phát triển du lịch thì sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ theo từng nội dung (nếu đủ điều kiện).

d) Trường hợp có nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân cùng đề nghị hỗ trợ trong cùng thời điểm, cùng năm nhưng ngân sách nhà nước không thể đảm bảo thì ưu tiên lựa chọn theo thứ tự: khu du lịch, điểm du lịch, cộng đồng dân cư có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch thuộc diện cần ưu tiên đầu tư liên quan đến việc hoàn thiện tiêu chí khu du lịch quốc gia và khu du lịch cấp tỉnh; thuộc đối tượng nằm trong danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư; tính khả thi và hiệu quả, khả năng kết nối để phát triển du lịch tốt hơn sẽ được ưu tiên hỗ trợ trước.

4. Nội dung chính sách, điều kiện, mức hỗ trợ (có 01 phụ lục kèm theo).

5. Nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương đảm bảo.

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. ✓

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Sơn La khóa XV, kỳ họp Chuyên đề lần thứ tám thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2022./.

**Nơi nhận**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Bộ VHTTDL, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tư pháp;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ tỉnh ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy; HĐND; UBND; UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, Linh.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thái Hưng**





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **PHỤ LỤC**

### **Một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022  
của HĐND tỉnh Sơn La)*

#### **I. Chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch**

##### **1. Điều kiện hỗ trợ**

1.1. Khu du lịch, điểm du lịch theo quy định của Luật Du lịch, được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định công nhận.

1.2. Cộng đồng dân cư tại các thôn, xóm, bản, tiểu khu, tổ dân phố (sau đây gọi chung là bản) có tài nguyên, tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch cộng đồng đã được xác định trong quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án phát triển du lịch của tỉnh (chỉ áp dụng đối với phát triển sản phẩm du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc).

1.3. Tổ chức, cá nhân có sáng kiến, sáng tạo phát triển loại hình, sản phẩm du lịch được áp dụng hiệu quả trong thực tế, được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

##### **2. Hình thức hỗ trợ: hỗ trợ trực tiếp.**

##### **3. Nội dung, mức hỗ trợ**

3.1. Hỗ trợ khu, điểm du lịch đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, tôn tạo cảnh quan, đảm bảo môi trường, phát triển sản phẩm du lịch, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số...nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch. Mức hỗ trợ: 300.000.000 đồng/khu du lịch; 200.000.000 đồng/điểm du lịch.

3.2. Hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc:

- Hỗ trợ khu du lịch, điểm du lịch, cộng đồng dân cư tại các bản có tiềm năng phát triển du lịch xây dựng chương trình biểu diễn nghệ thuật dân gian (dân ca, dân vũ, dân nhạc) phục vụ khách du lịch thường xuyên tại điểm. Mức hỗ trợ: 70.000.000 đồng/khu, điểm, bản;

- Hỗ trợ khu du lịch, điểm du lịch, cộng đồng dân cư tại các bản có tiềm năng phát triển du lịch xây dựng trích đoạn lễ hội truyền thống dân tộc phục vụ khách du lịch thường xuyên tại điểm. Mức hỗ trợ: 90.000.000 đồng/khu, điểm, bản;



- Hỗ trợ khu du lịch, điểm du lịch, cộng đồng dân cư tại các bản có tiềm năng phát triển du lịch khôi phục, phát triển nghề truyền thống phục vụ phát triển du lịch. Mức hỗ trợ: 90.000.000 đồng/khu, điểm, bản;

3.3. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, sáng tạo phát triển loại hình, sản phẩm du lịch mới, khác biệt, độc đáo, hấp dẫn. Mức hỗ trợ: 90.000.000 đồng/sáng kiến.

## II. Chính sách xúc tiến quảng bá du lịch

### 1. Điều kiện

1.1. Đối với các cuộc thi: Tổ chức, cá nhân tham gia các cuộc thi do cơ quan nhà nước tổ chức, có quyết định, hoặc chứng nhận trao giải cuộc thi.

1.2. Đối với giải thưởng bình chọn công nhận thương hiệu du lịch: Khu du lịch, điểm du lịch đã được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định công nhận; cộng đồng dân cư tại các bản có tiềm năng phát triển du lịch; cơ sở lưu trú đã được xếp hạng theo quy định; cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đã được công nhận đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; doanh nghiệp lữ hành đã được cấp phép kinh doanh dịch vụ lữ hành.

1.3. Đối với hỗ trợ tham gia các chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch: Tổ chức, cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch được mời tham gia quảng bá, xúc tiến, giới thiệu sản phẩm du lịch theo kế hoạch của UBND tỉnh, các sở, ngành, đơn vị của tỉnh, UBND huyện, thành phố trong tỉnh.

1.4. Đối với hỗ trợ tổ chức/tham gia đoàn FAM Trip: Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức/tham gia đoàn FAM Trip đảm bảo điều kiện theo quy định của Luật Du lịch và được UBND tỉnh nhất trí chủ trương cho tổ chức/tham gia.

2. Hình thức hỗ trợ: hỗ trợ trực tiếp.

3. Nội dung, mức chi, hỗ trợ (không áp dụng mức chi, hỗ trợ này đối với nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước):

3.1. Đối với các hoạt động xây dựng, phát triển, truyền thông thương hiệu du lịch Sơn La thông qua các cuộc thi về du lịch:

- Các cuộc thi có tính chất nghiệp vụ, được tổ chức thường xuyên:

+ Các cuộc thi cấp tỉnh: Giải Nhất/ giải A: 7.000.000 đồng/giải; Giải Nhì/giải B: 5.000.000 đồng/giải; Giải Ba/ giải C: 3.000.000 đồng/giải, giải khuyến khích 2.000.000 đồng/giải.

+ Các cuộc thi cấp huyện: Giải Nhất/giải A: 5.000.000 đồng/giải; Giải Nhì/giải B: 3.000.000 đồng/giải; Giải Ba/giải C: 2.000.000 đồng/giải; Giải Khuyến khích: 1.000.000 đồng/giải.

+ Các cuộc thi sáng tạo không thường xuyên (cuộc thi sáng tác bộ nhận diện thương hiệu du lịch; cuộc thi logo, slogan, video clip, quảng bá du lịch và các cuộc thi ý tưởng sáng tạo lĩnh vực du lịch...): Giải Nhất: 20.000.000



đồng/giải; Giải Nhì: 15.000.000 đồng/giải; Giải Ba: 10.000.000 đồng/giải; Giải Khuyến khích: 5.000.000 đồng/giải.

3.2. Giải thưởng bình chọn công nhận thương hiệu, chất lượng trong tỉnh, định kỳ 01 lần/năm đối với khu du lịch, điểm du lịch, cộng đồng dân cư tại các bản có tiềm năng phát triển du lịch tiêu biểu của năm; sản phẩm du lịch tiêu biểu năm; cơ sở lưu trú du lịch; cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác; doanh nghiệp lữ hành có chất lượng dịch vụ phục vụ khách du lịch tốt nhất năm. Giải tập thể 20.000.000 đồng/giải; giải cá nhân 10.000.000 đồng/giải.

3.3. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân chuẩn bị gian hàng, sản phẩm du lịch, ấn phẩm, phương tiện, thiết bị, phần mềm truyền thông quảng bá du lịch... được tỉnh/huyện mời làm đại diện tham gia chương trình quảng bá, xúc tiến, giới thiệu sản phẩm du lịch trong và ngoài tỉnh. Mức hỗ trợ 15.000.000 đồng/đơn vị/lần tham gia.

3.4. Hỗ trợ kinh phí lưu trú, phương tiện đi lại cho tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp lữ hành tổ chức đoàn FAM Trip khảo sát, đánh giá sản phẩm điểm đến, hình thành tour du lịch mới trên địa bàn tỉnh Sơn La. Mức hỗ trợ: Áp dụng theo chế độ công tác phí hiện hành.

### **III. Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực**

#### **1. Điều kiện hỗ trợ:**

1.1. Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức về du lịch tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch được cơ quan quản lý nhà nước về du lịch cấp tỉnh phê duyệt.

1.2. Hỗ trợ học viên (là người lao động trực tiếp hoặc gián tiếp trong lĩnh vực du lịch) có hộ khẩu thường trú, hoặc tạm trú trên địa bàn tỉnh Sơn La tham gia khóa đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về du lịch được cấp có thẩm quyền cấp chứng nhận/chứng chỉ.

#### **2. Hình thức hỗ trợ: hỗ trợ trực tiếp.**

#### **3. Nội dung, mức hỗ trợ:**

3.1. Hỗ trợ người tham gia khóa đào tạo nghề đến 03 tháng: 4.500.000 đồng/người/khóa đào tạo.

3.2. Hỗ trợ người tham gia khóa đào tạo nghề trên 03 tháng: 1.500.000 đồng/người/tháng, thời gian hỗ trợ không quá 06 tháng.

3.3. Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức về du lịch một phần kinh phí tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về du lịch: 50.000.000 đồng/lớp khi đảm bảo số lượng từ 30 đến 50 học viên/lớp.

### **IV. Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng**

#### **1. Điều kiện hỗ trợ**

1.1. Cộng đồng dân cư tại bản có trong quy hoạch, kế hoạch, hoặc đề án phát triển du lịch của tỉnh, huyện. ✓



1.2. Hộ gia đình tại các bản có trong quy hoạch, kế hoạch, hoặc đề án phát triển du lịch, có đăng ký và cam kết cung cấp dịch vụ du lịch, du lịch cộng đồng, được Ban quản lý bản đề nghị, được UBND cấp xã xác nhận hoặc công nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ du lịch cộng đồng và UBND cấp huyện phê duyệt danh sách.

2. Hình thức hỗ trợ: hỗ trợ trực tiếp.

3. Nội dung và mức hỗ trợ:

3.1. Hỗ trợ cộng đồng dân cư tại bản có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch cộng đồng, đã được xác định trong quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án phát triển du lịch để đầu tư hạ tầng, tôn tạo cảnh quan không gian, đảm bảo vệ sinh môi trường, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống (không bao gồm các nội dung về phát triển sản phẩm du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc đã được quy định trong Nghị quyết này), bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ khách du lịch, xúc tiến sản phẩm du lịch cộng đồng và thực hiện các nhiệm vụ theo quy hoạch, kế hoạch, đề án đã được phê duyệt. Mức hỗ trợ: 01 tỷ/năm; hỗ trợ trong thời gian 36 tháng.

3.2. Hỗ trợ 01 lần đối với các hộ gia đình đầu tư, nâng cấp, cải tạo nhà ở truyền thống, đầu tư trang thiết bị cần thiết ban đầu phục vụ khách du lịch. Mức hỗ trợ 50.000.000 đồng/hộ.

3.3. Hỗ trợ lãi suất tiền vay để các hộ gia đình vay vốn đầu tư phát triển du lịch cộng đồng: Mức hỗ trợ bằng mức chênh lệch lãi suất giữa lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng với lãi suất cho vay đối với chương trình cho vay hộ nghèo của ngân hàng chính sách xã hội. Tối đa 30.000.000 đồng/hộ trong thời gian không quá 36 tháng.

3.4. Hỗ trợ đầu tư lắp đặt và kinh phí sử dụng wifi tại bản có cộng đồng dân cư hoạt động du lịch cộng đồng: Mức hỗ trợ 15.000.000 đồng/bản/năm; thời gian hỗ trợ 36 tháng.

3.5. Hỗ trợ cộng đồng dân cư tại bản có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch cộng đồng tổ chức đoàn đi học tập kinh nghiệm phát triển du lịch cộng đồng tại các mô hình du lịch cộng đồng trong và ngoài tỉnh. Số lượng đoàn 15 người, thời gian học tập kinh nghiệm không quá 07 ngày. Mức hỗ trợ: Áp dụng theo chế độ công tác phí hiện hành./.

---